



TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI BÁN

TRÊN NỀN TẢNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRUNG GIAN,
MẠNG XÃ HỘI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

(Điều 21 Luật Thương mại điện tử năm 2025)

Theo Điều 21 Luật Thương mại điện tử năm 2025, người bán trên nền tảng thương mại điện tử trung gian, mạng xã hội hoạt động thương mại điện tử phải tuân thủ quy định pháp luật khi kinh doanh trên môi trường số và cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin về hàng hóa, dịch vụ, giá cả, nguồn gốc, xuất xứ. Người bán chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ, đồng thời bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định.

Người bán trên nền tảng thương mại điện tử trung gian không có chức năng đặt hàng trực tuyến, mạng xã hội hoạt động thương mại điện tử không có chức năng đặt hàng trực tuyến thực hiện các trách nhiệm sau đây:

- ✓ Cung cấp thông tin cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử để phục vụ xác thực danh tính người bán;
- ✓ Cung cấp cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử thông tin về tên, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo nội dung đăng ký đã thực hiện với cơ quan đăng ký kinh doanh; tên, địa chỉ nơi đặt trụ sở của tổ chức; tên, địa chỉ cư trú của cá nhân;
- ✓ Công khai thông tin về dịch vụ theo quy định của pháp luật có liên quan; thông tin về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên nền tảng thương mại điện tử theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; thông tin bắt buộc thể hiện trên nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, trừ thông tin có tính chất riêng biệt được thể hiện trên nhãn hàng hóa về ngày, tháng, năm sản xuất, thời hạn sử dụng, số lô sản xuất, số khung, số máy;
- ✓ Cung cấp thông tin về hoạt động thương mại điện tử khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.



Người bán trên nền tảng thương mại điện tử trung gian có chức năng đặt hàng trực tuyến, mạng xã hội hoạt động thương mại điện tử có chức năng đặt hàng trực tuyến thực hiện các trách nhiệm sau đây:

✓ Cung cấp thông tin cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử để phục vụ xác thực danh tính người bán;



✓ Cung cấp cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử thông tin về tên, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo nội dung đăng ký đã thực hiện với cơ quan đăng ký kinh doanh; tên, địa chỉ nơi đặt trụ sở của tổ chức; tên, địa chỉ cư trú của cá nhân;

✓ Công khai thông tin về dịch vụ theo quy định của pháp luật có liên quan; thông tin về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên nền tảng thương mại điện tử theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; thông tin bắt buộc thể hiện trên nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa, trừ thông tin có tính chất riêng biệt được thể hiện trên nhãn hàng hóa về ngày, tháng, năm sản xuất, thời hạn sử dụng, số lô sản xuất, số khung, số máy;

✓ Cung cấp thông tin về hoạt động thương mại điện tử khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

✓ Chỉ sử dụng tài khoản thanh toán của mình trên nền tảng thương mại điện tử;

✓ Cung cấp cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử đầy đủ giấy tờ chứng minh đáp ứng điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trước khi thực hiện hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trên nền tảng;



✓ Trường hợp phát hiện hàng hóa có khuyết tật theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, người bán phải cung cấp thông tin về hàng hóa có khuyết tật cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử để công khai thông tin trên nền tảng, thực hiện thu hồi, xử lý hàng hóa có khuyết tật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Luật Thương mại điện tử năm 2025
có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026**

